|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND TỈNH YÊN BÁI**SỞ CÔNG TH­ƯƠNG** Số:3088 /BC–SCT |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Yên Bái, ngày 18 tháng 10 năm 2019* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Kết quả hoạt động công thương tháng 10 - 10 tháng,**

**phương hướng, nhiệm vụ tháng 10 năm 2019**

**I/ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CÔNG THƯƠNG THÁNG 10 - 10 THÁNG NĂM 2019.**

1. **Sản xuất công nghiệp**

Hoạt động sản xuất công nghiệp của tỉnh tiếp tục ổn định và có mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá so sánh 2010 tháng 10 ước đạt 1.100 tỷ đồng, tăng 10,54% so với tháng trước, luỹ kế ước đạt 9.223 tỷ đồng, bằng 76,85% so với kế hoạch, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó: Công nghiệp khai khoáng ước đạt 649,3 tỷ đồng, tăng 12,6% so với cùng kỳ; Công nghiệp chế biến, chế tạo ước đạt 7.503 tỷ đồng, tăng 12,12% so với cùng kỳ; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng ước đạt 1.023 tỷ đồng, giảm 5,7% so với cùng kỳ; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước đạt 49 tỷ đồng, tăng 3,2% so cùng kỳ.

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 10 năm 2019 tăng 14,81% so với tháng 9 năm 2019 và tăng 9,6% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó: Công nghiệp khai khoáng tăng 20,86%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,04%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng giảm 6,93%; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,85%.

Sản phẩm chủ yếu có ảnh hưởng lớn đến chỉ số sản xuất công nghiệp:

+ Xi măng Portlanđ đen ước đạt 130 nghìn tấn, tăng 1,83% so với tháng trước, lũy kế ước đạt 1.185,5 nghìn tấn, tăng 20,76% so với cùng kỳ.

+ Quặng sắt và tinh quặng sắt ước đạt 24.287 tấn, tăng 26,21% so với tháng trước, lũy kế ước đạt 196.988 tấn, tăng 24,61% so với cùng kỳ.

+ Đá xấy dựng khác ước đạt 87.479 m3, tăng 4,75% so với tháng trước, lũy kế ước đạt 761.435 m3, tăng 5,49% so với cùng kỳ.

+ Gỗ lạng (có độ dày không quá 6 mm) ước đạt 8.969 m3, tăng 2,79% so với tháng trước, lũy kế ước đạt 8.969 m3, tăng 9,05% so với cùng kỳ.

+ Chè nguyên chất (xanh + đen) ước đạt 4.581 tấn, giảm 8,56% so với tháng trước, lũy kế ước đạt 25.406 tấn, tăng 10,93% so với cùng kỳ.

+ Điện thương phẩm ước đạt 85 triệu Kwh, giảm 1,16% so với tháng trước, lũy kế ước đạt 784 triệu Kwh, tăng 14,45% so với cùng kỳ.

+ Điện sản xuất ước đạt 146 triệu Kwh, tăng 39,04% so với tháng trước, lũy kế ước đạt 881 triệu Kwh, giảm 10,39% so với cùng kỳ.

+ Giấy làm vàng mã ước đạt 3.032 tấn, tăng 4,04% so với tháng trước, lũy kế ước đạt 30.777 tấn, giảm 13,5% so với cùng kỳ.

* ***Đánh giá chung:***

Hoạt động sản xuất công nghiệp tháng 10 - 10 tháng năm 2019 trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước (tăng 9,6%). Một số sản phẩm đạt khá đóng góp vào mức tăng trưởng bao gồm: Xi măng, Điện thương phẩm, Quặng sắt.... Tuy nhiên một số sản phẩm có tỷ trọng lớn trong giá trị sản xuất lại giảm: Điện sản xuất, Bộ quần áo may sẵn, Giấy làm vàng mã….

**2. Hoạt động khuyến công - tư vấn phát triển công nghiệp.**

Khuyến công quốc gia: Được Bộ Công Thương phê duyệt 01 đề án với tổng kinh phí 900 triệu đồng. Đã hoàn thành và nghiệm thu 02/03 cơ sở thuộc đề án với kinh phí là 600 triệu đồng. Tiếp tục phối hợp với các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn xây dựng đề án dự phòng năm 2019; Khuyến công địa phương: Được UBND tỉnh phê duyệt 20 đề án và hoạt động khuyến công khác với tổng kinh phí là 3.000 triệu đồng. Nghiệm thu 20/20 đề án, tổng kinh phí 2.595 triệu đồng; Công tác tư vấn phát triển công nghiệp: Thực hiện 14 công trình, giá trị 785,8 triệu đồng. Hoàn thành 13 công trình, giá trị 745 triệu đồng; Tiết kiệm năng lượng: Được UBND tỉnh phê duyệt 500 triệu đồng: Đã triển khai một số nội dung như hướng dẫn các hộ gia đình triển khai thực hiện mô hình “Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hộ gia đình” với tổng kinh phí là 110 triệu đồng; Tổ chức 03 lớp tập huấn các văn bản dưới luật và các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm với tổng kinh phí là 80 triệu đồng; Hỗ trợ kiểm toán năng lượng 01 doanh nghiệp với kinh phí là 50 triệu đồng.

**3. Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014-2020.**

Được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch vốn 10 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách địa phương, địa điểm thực hiện dự án tại Xã Nậm Lành, huyện Văn Chấn. Đến nay công trình đã được nghiệm thu và bàn giao 02 gói thầu xây lắp cho Công ty điện lực Yên Bái. Đã hoàn thành giải ngân 6,878 tỷ đồng, bằng 68,78% kế hoạch năm 2019.

**4. Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020 do EU tài trợ.**

Được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch vốn 24,4 tỷ đồng (nguồn vốn ngân sách trung ương: 22,4 tỷ đồng; nguồn vốn địa phương: 2 tỷ đồng). Đã trình UBND tỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Đấu thầu đối với gói thầu tư vấn khảo sát, thiết kế. Đang triển khái các bước tiếp theo đúng kế hoạch.

**5. Kinh doanh thương mại.**

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 10/2019 ước đạt 1.524,02 tỷ đồng, giảm 1,3% với tháng trước, lũy kế ước đạt 14.838,5 tỷ đồng, bằng 78,09% kế hoạch năm, tăng 12,35% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế nhà nước ước đạt 624,9 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 4,2%; các khu vực kinh tế khác ước đạt 14.213,6 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 95,8%.

- Giá trị xuất khẩu tháng 10 ước đạt 14,04 triệu USD, tăng 4,15% so với tháng trước, lũy kế ước đạt 138,72 triệu USD, bằng 81,6% kế hoạch, tăng 29,49% so với cùng kỳ.

- Công tác xúc tiến thương mại: Đã được UBND tỉnh phê duyệt kinh 3,178 tỷ đồng. Đã triển khai một số nội dung công việc như: Phát hành 10/12 bản tin Công Thương, tổ chức được 13/15 hội chợ, tham gia một số hội chợ trong nước tại Điện Biên, Phú Thọ...; Tổ chức thành công Đoàn cán bộ của tỉnh đi công tác tại tỉnh Vân Nam, Trung Quốc, Đoàn khảo sát thị trường và XTTM tại Đài Loan; Đoàn khảo sát thị trường và XTTM tại Đài Loan, Đoàn cán bộ và doanh nghiệp tỉnh Yên Bái đi khảo sát thị trường, xúc tiến thương mại tại Mông Tự, Côn Minh, Ngọc Khuê và Nam Ninh Trung Quốc. Làm việc với các doanh nghiệp thúc đẩy triển khai hoạt động xây dựng thương hiệu, hỗ trợ tìm kiếm thị trường tiêu thụ cho các sản phẩm có thế mạnh của tỉnh trong đó ưu tiên các sản phẩm nông lâm sản chế biến.

 ***\* Đánh giá chung:***

Kinh doanh thương mại tháng 10 năm 2019 trên địa bàn tỉnh tiếp tục ổn định, giá cả các mặt hàng không có biến động lớn, đảm bảo cần đối cung cầu hàng hóa và công tác dự trữ hàng hóa trong mùa mưa lũ. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tăng so với cùng kỳ năm trước (tăng 12,35%). Giá trị xuất khẩu tăng so với cùng kỳ năm trước (tăng 29,49% )

**5. Công tác quản lý nhà nước.**

Công tác QLNN của Sở Công Thương được tập trung chỉ đạo để thực hiện một số nhiệm vụ theo chứ năng nhiệm vụ được giao: Đã xây dựng kế hoạch của ngành Công Thương thực hiện Chương trình hành động số 144-CTr/TU ngày 15/2/2019 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 37-KL/TW ngày 17/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 22 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh năm 2019; Triển khai thực hiện công tác quản lý của ngành đảm bảo theo đúng quy hoạch, định hướng phát triển công nghiệp, thương mại của TW và của tỉnh. Hoàn thành kế hoạch làm việc với các huyện, thị xã, thành phố về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của ngành công thương trên địa bàn 9 tháng đầu năm 2019; Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở làm việc với các doanh nghiệp lớn để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, tập hợp các đề xuất, kiến nghị nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch năm 2019

**II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN THÁNG 11 NĂM 2019.**

**1. Mục tiêu nhiệm vụ:**

- Giá trị SXCN (so sánh 2010) phấn đấu đạt từ 1.200 tỷ đồng trở lên;

- Tổng mức bá lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ phấn đấu đạt từ 1.700 tỷ đồng trở lên;

- Xuất khẩu phấn đấu đạt 16 triệu USD trở lên;

- Hoàn thành nghiệm thu đề án khuyến công quốc gia còn lại; Tiếp tục triển khai một số nội dung khác về khuyến công địa phương, tiết kiệm năng lượng; Đẩy mạnh các hoạt động Xúc tiến thương mại, ưu tiên XTTM các sản phẩm nông nghiệp;

- Triển khai hoàn thành Dự án điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014-2020.

- Triển khai Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020 do EU tài trợ.

**2. Nhiệm vụ và giải pháp:**

- Tập trung chỉ đạo, quán triệt và thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình hành động số 144-CTr/TU ngày 15/02/2019 của Tỉnh ủy để quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra.

- Hàng tháng phối hợp với ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Thống kê và các địa phương tổ chức rà soát việc thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu, thống kê đầy đủ sản lượng, giá trị SXKD của các DN trên địa bàn, tổng hợp báo cáo tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong sản xuất kinh doanh, đôn đốc khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các quy định về khai thác chế biến khoáng sản, thủy điện, kinh doanh xăng dầu, khí hóa lỏng, an toàn thực phẩm, khuyến mãi, bán hàng đa cấp...

- Tiếp tục triển khai hỗ trợ doanh nghiệp thông qua các hội nghị kết nối cung cầu, tuần hàng việt tại các siêu thị lớn (Big C và Hapro tại Hà Nội), mở rộng tìm kiếm thị trường, xây dựng thương hiệu hàng hoá để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm trong nước và xuất khẩu.

- Chủ động triển khai các nhiệm vụ khuyến công, tư vấn phát triển công nghiệp, hỗ trợ thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo tình hình phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ trên địa bàn tỉnh tháng 10 - 10 tháng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nhiệm vụ tháng 11 năm 2019 của Sở Công Thương Yên Bái./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Bộ Công Thương;- TT Tỉnh uỷ; - TT HĐND - UBND; - TT Đoàn đại biểu QH-YB; - Vụ Kế hoạch; - Vụ Thị trường trong nước; - Vụ Thương mại miền núi; - Cục Công Thương địa phương;- Sở Kế hoạch - đầu tư;- Lãnh đạo Sở;- Các đơn vị, phòng, ban chuyên môn Sở;- Lưu: VP. | KT. GIÁM ĐỐC**PHÓ GIÁM ĐỐC***(đã ký)***Nguyễn Anh Quân** |